



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 06 | Tháng 6 Năm 2025

NỘI DUNG CHÍNH



CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

- Hướng dẫn mới về lập và sử dụng hóa đơn điện tử từ ngày 01/6/2025.
- Nghị định mới quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024.
- Nghị định mới hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Công chứng năm 2024.



BÀI VIẾT

Tài khoản định danh điện tử cho doanh nghiệp: nút thắt nào cho các doanh nghiệp FDI.



GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

- Chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Lập hóa đơn điện tử đối với phần tiền lãi gửi phát sinh từ quỹ bảo trì chung cư.
- Thuế thu nhập cá nhân đối với tiền bồi thường vi phạm hợp đồng lao động.
- Xuất hóa đơn điện tử của doanh nghiệp chế xuất.



ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

- Lương tối thiểu vùng mới của 34 tỉnh, thành từ ngày 01/7/2025.
- Kiến nghị Chính phủ sửa "gấp" quy định về nộp thuế tiền sử dụng đất.



DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Hướng dẫn mới về lập và sử dụng hóa đơn điện tử từ ngày 01/6/2025

Vào ngày 31/5/2025, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 32/2025/TT-BTC ("**Thông tư 32/2025**") hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn, chứng từ thay thế cho Thông tư số 78/2021/TT-BTC ("**Thông tư 78/2021**"). Thông tư 32/2025 có hiệu lực ngày 01/6/2025 với những điểm mới quan trọng liên quan đến hóa đơn điện tử (HĐĐT).

1.1 Thay đổi nguyên tắc ủy nhiệm lập HĐĐT

Trước đây, Điều 3.1(a) của Thông tư 78/2021 quy định 1 trong những nguyên tắc để bên bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (bên ủy nhiệm) được ủy nhiệm việc lập HĐĐT cho bên thứ ba (bên nhận ủy nhiệm) là phải thỏa mãn các điều kiện sau: (i) bên bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ **phải là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế hoặc tổ chức khác**; (ii) bên thứ ba phải là (ii.1) **bên có quan hệ liên kết với người bán**, (ii.2) **đủ điều kiện sử dụng HĐĐT**, và (ii.3) **không thuộc trường hợp ngừng sử dụng HĐĐT**.

Hiện nay, Điều 4.1(a) của Thông tư 32/2025 đã **điều chỉnh điều kiện (i) và bỏ điều kiện (ii.1)** của Thông tư 78/2021, và chỉ đưa yêu cầu chung là **bên bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập HĐĐT** cho hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của mình **nếu bên thứ ba đáp ứng đủ điều kiện sử dụng HĐĐT và không thuộc trường hợp ngừng sử dụng HĐĐT theo quy định**.

Như vậy, so với Thông tư 78/2021, Thông tư 32/2025 đã thay đổi nguyên tắc ủy nhiệm lập HĐĐT theo hướng mở rộng là bên ủy nhiệm không chỉ giới hạn ở đối tượng là doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế mà còn có hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, còn bên nhận ủy nhiệm xuất HĐĐT không bị giới hạn bởi các mối quan hệ liên kết.

Đồng thời, nhằm đảm bảo tính nhất quán trong việc áp dụng thuế, hóa đơn giữa bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm lập, tránh sai sót trong kê khai thuế, Thông tư 32/2025 còn bổ sung thêm yêu cầu **HĐĐT do bên nhận ủy nhiệm lập phải phù hợp với phương pháp tính thuế của bên ủy nhiệm**.

1.2 Tăng trách nhiệm của các nền tảng thương mại điện tử khi nhận được ủy quyền từ người bán

Nhằm tăng trách nhiệm của các nền tảng thương mại điện tử trong việc tuân thủ quy định thuế, Điều 4.1(c) của Thông tư 32/2025 quy định rõ trong trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ủy nhiệm cho tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử lập HĐĐT cho hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ của mình thì tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử phải thực hiện thông báo với cơ quan thuế về việc ủy nhiệm lập HĐĐT thay cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

1.3 Lập HĐĐT cho các trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ số lượng lớn, phát sinh thường xuyên

Ngoài các trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác theo quy định tại Điều 1.6(b) của Nghị định số 70/2025/NĐ-CP, Điều 6.1 của

Thông tư 32/2025 còn bổ sung thêm các trường hợp đặc thù khác cũng được lập HĐĐT sau khi hoàn thành đối soát số liệu thay vì lập ngay tại thời điểm cung cấp hàng hóa, dịch vụ. Các trường hợp cụ thể bao gồm: (i) sản phẩm phái sinh theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng, chứng khoán, thương mại và thuế giá trị gia tăng; (ii) dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp; (iii) dịch vụ của sở giao dịch hàng hóa; (iv) dịch vụ thông tin tín dụng; và (v) dịch vụ kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (đối với khách hàng là các doanh nghiệp, tổ chức).

1.4 Năm tiêu chí xác định người nộp thuế có rủi ro cao trong đăng ký sử dụng HĐĐT

Theo quy định tại Điều 9.1 của Thông tư 32/2025, người nộp thuế được coi là thuộc đối tượng rủi ro cao về thuế trong đăng ký sử dụng HĐĐT nếu có dấu hiệu vi phạm 1 trong 5 tiêu chí sau đây:

(1) *Gian lận, mua bán hóa đơn*: người nộp thuế hoặc người đại diện pháp luật từng bị cơ quan có thẩm quyền kết luận có hành vi gian lận, mua bán hóa đơn bất hợp pháp.

(2) *Có giao dịch đáng ngờ*: người nộp thuế nằm trong danh sách có giao dịch đáng ngờ theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền.

(3) *Đăng ký trụ sở không rõ ràng*: người nộp thuế đăng ký địa chỉ trụ sở chính không có địa chỉ cụ thể theo địa giới hành chính hoặc đặt tại chung cư không được phép kinh doanh; hoặc địa điểm kinh doanh đặt ngoài tỉnh/thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính/chi nhánh.

(4) *Người nộp thuế có người đại diện theo pháp luật từng liên quan đến doanh nghiệp có vi phạm*: người nộp thuế từng là đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đang ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt mã số thuế hoặc không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký; người nộp thuế có hành vi vi phạm về thuế, hóa đơn, chứng từ.

(5) *Có rủi ro khác do cơ quan thuế xác định*: người nộp thuế có dấu hiệu rủi ro khác do cơ quan thuế xác định và có thông báo cho người nộp thuế được biết và giải trình.

2. Nghị định mới quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024

Vào ngày 15/5/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ("**Nghị định 105/2025**") quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thay thế cho Nghị định số 136/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ("**Nghị định 136/2020**"), Nghị định số 78/2011/NĐ-CP và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP. Nghị định 105/2025 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 với những điểm mới quan trọng mà doanh nghiệp cần phải lưu ý.

2.1 Điều chỉnh các danh mục về phòng cháy và chữa cháy

So với các quy định trước đây, Nghị định 105/2025 đã điều chỉnh các danh mục về

phòng cháy và chữa cháy ("**PCCC**") theo hướng tăng *cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC* (Phụ lục I) từ 21 cơ sở lên 34 cơ sở, các *cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ* (Phụ lục II) tăng từ 18 cơ sở lên 47 cơ sở. Đồng thời

bổ sung thêm danh mục cơ sở phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (Phụ lục VII) tăng từ 18 cơ sở lên 44 cơ sở và danh mục về mức phí bảo hiểm và mức khấu trừ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (Phụ lục VI). Điển hình như, trước đây, Nghị định 136/2020 quy định *nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có diện tích phục vụ sản xuất, kinh doanh từ 50 m2 trở lên thuộc diện quản lý về PCCC nhưng không thuộc diện cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ* nên không bắt buộc phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Nay, Nghị định 105/2025 đã mở rộng thêm đối với cơ sở này là nếu có *tổng diện tích phục vụ sản xuất, kinh doanh từ 200 m2 trở lên thì thuộc diện cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ* và bắt buộc phải bảo hiểm cháy, nổ với mức phí bảo hiểm tối thiểu là 0,15%/năm.

Đồng thời, Nghị định 105/2025 đã bãi bỏ một số danh mục ban hành kèm theo Nghị định 136/2020 như: *danh mục cơ sở do cơ quan Công an/UBND cấp xã quản lý (Phụ lục III, IV); danh mục dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC (Phụ lục V); danh mục dự án, công trình, thuộc thẩm quyền thẩm duyệt thiết kế về PCCC của Cục/Phòng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ (CNCH)/ (Phụ lục Va, Vb); danh mục phương tiện PCCC/thuộc diện kiểm định (Phụ lục VI, VII); và biểu mẫu sử dụng trong công tác PCCC và CNCH (Phụ lục IX).*

Thay vào đó, Nghị định 105/2025 cập nhật các danh mục mới như: *danh mục công trình, phương tiện giao thông thuộc diện thẩm định thiết kế PCCC do cơ quan chuyên ngành thẩm định (Phụ lục III); danh mục phương tiện PCCC, CNCH và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy/ thuộc diện cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường (Phụ lục IV, V); và các biểu mẫu (Phụ lục VIII).*

2.2 Việc thẩm định thiết kế PCCC được tích hợp trong quá trình thẩm định hồ sơ thiết kế xây dựng

Theo Điều 6.1 và 6.2 của Nghị định 105/2025, các công trình thuộc diện phải thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở, đồng thời nằm trong Phụ lục III của Nghị định 105/2025 thì việc thẩm định thiết kế PCCC sẽ do cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện và được tích hợp, lồng ghép trong quá trình thẩm định hồ sơ thiết kế xây dựng.

Nội dung thẩm định thiết kế PCCC bao gồm: khoảng cách PCCC giữa các công trình hoặc đến ranh giới khu đất; bố trí lối vào và không gian tiếp cận để chữa cháy; lối thoát nạn, thang thoát hiểm, thang máy chữa cháy, gian lánh nạn; các yêu cầu về bậc chịu lửa, phân chia khoang cháy, biện pháp phòng cháy và chống cháy lan; các giải pháp chống khói; và trong trường hợp điều chỉnh thiết kế, cải tạo thì chỉ xét phạm vi điều chỉnh, cải tạo.

Đối với các công trình thuộc diện thẩm định thiết kế về PCCC của cơ quan Công an, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình có thể nộp đồng thời hồ sơ thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ thẩm định thiết kế về PCCC của cơ quan Công an.

2.3 Quy định cụ thể các trường hợp phải thẩm định thiết kế về PCCC khi điều chỉnh thiết kế hoặc thay đổi công năng, cải tạo

Theo quy định tại Điều 6.4 và 9.3 của Nghị định 105/2025, các công trình thuộc diện phải thẩm định thiết kế về PCCC khi điều chỉnh thiết kế mà làm thay đổi một trong các yêu cầu về PCCC hoặc trong

quá trình sử dụng mà thay đổi công năng hoặc cải tạo làm thay đổi điều kiện an toàn về PCCC thì phải thực hiện thẩm định thiết kế về PCCC trong các trường hợp sau đây:

a) Các trường hợp thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng:

- Thay đổi vị trí, diện tích xây dựng của công trình làm giảm khoảng cách PCCC đến các đối tượng khác.
- Giảm kích thước đường, bãi đỗ phục vụ chữa cháy và CNCH làm thay đổi khả năng tiếp cận của phương tiện chữa cháy, CNCH có giới đến công trình.
- Giảm bậc chịu lửa của nhà, công trình, khoang cháy.
- Tăng số tầng; tăng diện tích xây dựng dẫn đến thay đổi yêu cầu về giải pháp phân chia khoang cháy.
- Thay đổi loại, vị trí thang bộ thoát nạn; giảm số lượng lối thoát nạn của tầng, khoang cháy, công trình.
- Thay đổi phân khu các chức năng sử dụng chính bên trong công trình.
- Trang bị bổ sung hệ thống hút khói, hệ thống cung cấp không khí bảo vệ chống khói; thay đổi phương án thoát khói.

b) Các trường hợp thuộc thẩm quyền của cơ quan Công an

- Thay đổi nguyên lý báo cháy của hệ thống báo cháy hoặc thay đổi nguyên lý chữa cháy, chất chữa

cháy của hệ thống chữa cháy; thay đổi thông số kỹ thuật của máy bơm chữa cháy.

- Thay thế, trang bị bổ sung hệ thống báo cháy hoặc hệ thống chữa cháy.

2.4 Doanh nghiệp quản lý nhiều cơ sở được thành lập một Đội PCCC chuyên ngành tại một cơ sở

Điều 20.3 của Nghị định 105/2025 cho phép các tổ chức, doanh nghiệp thuộc diện phải thành lập Đội PCCC và CNCH chuyên ngành mà quản lý nhiều cơ sở có thể được thành lập một Đội PCCC và CNCH chuyên ngành tại một cơ sở, nếu địa điểm bố trí xe chữa cháy bảo đảm bán kính phục vụ đến vị trí xa nhất trong các cơ sở không vượt quá 3 km. Các cơ sở còn lại sẽ phải thành lập các Tổ PCCC và CNCH trực thuộc Đội PCCC và CNCH chuyên ngành.

2.5 Các cơ sở đang hoạt động không bảo đảm yêu cầu về PCCC phải khắc phục chậm nhất đến ngày 01/7/2028

Theo quy định tại Điều 43 của Nghị định 105/2025, UBND cấp tỉnh sẽ phân loại và công bố danh sách cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC và không có khả năng khắc phục theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động trước ngày 01/7/2025. Các cơ sở thuộc danh sách công bố này phải hoàn thành việc trang bị phương tiện, thiết bị PCCC phù hợp và giải pháp kỹ thuật nâng cao an toàn PCCC cho các công trình không bảo đảm yêu cầu PCCC chậm nhất đến ngày 01/7/2028. Sau ngày 01/7/2028, các cơ sở không khắc phục được sẽ phải chuyển đổi công năng phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở.

3. Nghị định mới hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Công chứng năm 2024

Ngày 15/5/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 104/2025/NĐ-CP (“**Nghị định 104/2025**”) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng thay thế cho Nghị định số 29/2015/NĐ-CP. Nghị định 104/2025 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 với những điểm mới đáng chú ý sau đây:

3.1 Phòng công chứng nhà nước phải chuyển sang văn phòng công chứng tư hoặc giải thể

Theo quy định tại Điều 10, 11, 14.1, 15.1, 17 và 65.1 của Nghị định 104/2025, toàn bộ phòng công chứng Nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp trên cả nước sẽ phải thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động sang văn phòng công chứng tư (doanh nghiệp tư nhân) theo lộ trình từ 01/7/2025 đến ngày 31/12/2028 thông qua hình thức đấu giá hoặc chuyển đổi trực tiếp cho các công chứng viên của phòng công chứng đó. Trong trường hợp không đáp ứng đủ điều kiện để chuyển đổi, các phòng công chứng bắt buộc phải giải thể trước thời hạn quy định.

Các văn phòng công chứng tư có thể chuyển đổi sang hoạt động dưới loại hình công ty hợp danh, tuy nhiên, văn phòng công chứng hợp danh không được phép chuyển đổi thành văn phòng công chứng tư. Văn phòng công chứng tư được hoạt động và kế thừa các quyền, nghĩa vụ và tiếp nhận toàn bộ hồ sơ công chứng của phòng công chứng/văn phòng công chứng được chuyển đổi kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động.

Như vậy, từ ngày 01/01/2029, tất cả các văn phòng công chứng trên cả nước phải hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân hoặc công ty hợp danh.

3.2 Phạm vi các giao dịch được công chứng điện tử

Điều 47.1 và Điều 48 của của Nghị định 104/2025 quy định việc công chứng điện tử được thực hiện trên môi trường điện tử theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến, có chữ ký số của công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng. Theo đó, phạm vi các giao dịch được công chứng điện tử được quy định cụ thể như sau:

- *Công chứng điện tử trực tiếp* được áp dụng đối với tất cả các giao dịch dân sự.
- *Công chứng điện tử trực tuyến* được áp dụng với các giao dịch dân sự, trừ di chúc và giao dịch dân sự là hành vi pháp lý đơn phương khác.
- *Đối với Cơ quan đại diện ngoại giao*: được công chứng điện tử đối với di chúc, văn bản từ chối nhận di sản, các loại văn bản ủy quyền và các giao dịch khác theo quy định của Luật Công chứng 2024 và pháp luật về lãnh sự, ngoại giao, trừ hợp đồng mua bán, chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, thế chấp, góp vốn bằng bất động sản tại Việt Nam.

3.3 Văn phòng công chứng phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên của mình

Theo quy định tại Điều 29.1, 30.1, 30.2, 31.1 và 31.2 của Nghị định 104/2025, văn phòng công chứng có trách nhiệm mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên của mình chậm nhất là

60 ngày kể từ ngày công chứng viên được cấp thẻ công chứng viên với quy định cụ thể như sau:

- Phí bảo hiểm: tối thiểu 3 triệu đồng/năm/công chứng viên.
- Thời hạn bảo hiểm: tối thiểu 5 năm kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực.
- Số tiền bảo hiểm tối thiểu: 400 triệu đồng và phải được quy định rõ trong hợp đồng bảo hiểm.
- Mức khấu trừ tối thiểu: 2 triệu đồng/trường hợp và phải được quy định rõ trong hợp đồng bảo hiểm.

3.4 Hồ sơ công chứng phải được lưu trữ ở dạng thông điệp dữ liệu

Theo quy định tại Điều 59, 61.1 và 61.2 của Nghị định 104/2025, văn phòng công

chứng có trách nhiệm lưu trữ các hồ sơ công chứng điện tử ở dạng thông điệp dữ liệu, đối với hồ sơ công chứng giấy thì phải chuyển thành thông điệp dữ liệu để lưu trữ điện tử. Thời hạn lưu trữ được quy định cụ thể như sau:

- Ít nhất 30 năm đối với các giao dịch có đối tượng là bất động sản.
- Ít nhất 10 năm đối với các loại giao dịch khác.
- Ít nhất là 05 năm đối với các thành phần hồ sơ giấy không phải là bản gốc, bản chính được chuyển đổi thành thông điệp dữ liệu.

Các hồ sơ này phải được lưu trữ tại trụ sở của văn phòng công chứng, trường hợp lưu trữ ngoài trụ sở thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của Sở Tư pháp nơi văn phòng công chứng đặt trụ sở.

GV Lawyers xin giới thiệu bài viết của Luật sư Trần Hữu Tiến có tiêu đề **“Tài khoản định danh điện tử cho doanh nghiệp: nút thắt nào cho các doanh nghiệp FDI”** được đăng trên Thời báo kinh tế Sài Gòn, số 24-2025 (1.800) ngày 12/06/2025.

Chưa đầy một tháng nữa, quy định mới trong Nghị định 69/2024/NĐ-CP sẽ được áp dụng nhưng nhiều doanh nghiệp FDI vẫn đang trong tình trạng “chờ đợi” mà không biết khi nào tài khoản định danh của mình sẽ được cấp. Nếu những vướng mắc này không được giải quyết kịp thời, doanh nghiệp FDI có thể đối mặt với hàng loạt thách thức nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động và nghĩa vụ của họ đối với Nhà nước.

Kể từ ngày 1-7-2025, Nghị định 69/2024/NĐ-CP về định danh và xác thực điện tử sẽ chính thức có hiệu lực, đánh dấu một bước tiến lớn trong công cuộc chuyển đổi số của Việt Nam. Theo quy định tại điều 7, điều 12 và khoản 4 điều 40 của nghị định này, tất cả doanh nghiệp thành lập hoặc đăng ký hoạt động tại Việt Nam sẽ cần có tài khoản định danh điện tử để thực hiện mọi thủ tục hành chính trực tuyến.

Mục tiêu của quy định này là nhằm số hóa toàn diện các quy trình hành chính, từ kê khai thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội đến đăng ký kinh doanh hay xin giấy phép, hướng tới tối ưu hóa và minh bạch hóa các thủ tục. Đây là một động thái mạnh mẽ thể hiện quyết tâm của Chính

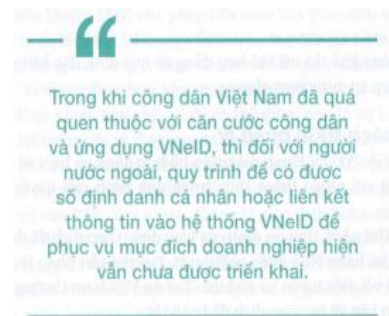
phủ trong việc xây dựng một môi trường kinh doanh tiện lợi và hiện đại. Tuy nhiên, một thách thức lớn đang hiện hữu, đặc biệt đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) khi người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài.

Rắc rối lớn khi người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài

Vấn đề phát sinh ngay từ khâu đăng ký tài khoản định danh doanh nghiệp. Theo khoản 1 điều 12 Nghị định 69/2024/NĐ-CP, việc cấp tài khoản này yêu cầu người đại diện pháp luật phải sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2. Điều đáng nói là, việc cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho người nước ngoài hiện chưa được hệ thống đăng ký hỗ trợ

Trong khi công dân Việt Nam đã quá quen thuộc với căn cước công dân và ứng dụng VNeID, thì đối với người nước ngoài, quy trình để có được số định danh cá nhân hoặc liên kết thông tin vào hệ thống VNeID để phục vụ mục đích doanh nghiệp hiện vẫn chưa được triển khai. Hậu quả là nhiều doanh nghiệp FDI, bao gồm cả những tên tuổi lớn trên thị trường, đang rơi vào tình

cảnh “tiến thoái lưỡng nan”: rất muốn tuân thủ nhưng không thể mở tài khoản định danh theo yêu cầu của Nghị định 69/2024/NĐ-CP. Đây là một điểm nghẽn cần được tháo gỡ cấp bách để quá trình chuyển đổi số diễn ra suôn sẻ và công bằng cho mọi thành phần kinh tế.



Doanh nghiệp FDI đứng trước nguy cơ nào?

Thời điểm áp dụng quy định – ngày 1-7-2025 – đã cận kề, nhưng nhiều doanh nghiệp FDI vẫn đang trong tình trạng “chờ đợi” mà không biết khi nào tài khoản định danh của mình sẽ được cấp. Nếu những vướng mắc này không được giải quyết kịp thời, doanh nghiệp FDI có thể đối mặt với hàng loạt thách thức nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động và nghĩa vụ của họ đối với Nhà nước.

Thứ nhất là khả năng tê liệt hoạt động hành chính. Rõ ràng nhất, doanh nghiệp FDI

sẽ không thể thực hiện các thủ tục hành chính cần thiết tại cơ quan Nhà nước. Nhiều thủ tục trọng yếu như lao động, đăng ký kinh doanh, cấp phép, nộp báo cáo, và các nghĩa vụ tuân thủ pháp lý khác đã được số hóa và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Việc không có tài khoản định danh sẽ dẫn đến chậm trễ, gián đoạn, thậm chí không thể triển khai các kế hoạch, dự án, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu suất kinh doanh. Nghiêm trọng hơn, việc chậm trễ thực hiện nghĩa

vụ bắt buộc có thể khiến doanh nghiệp đối mặt với rủi ro bị xử phạt hành chính, bị khởi kiện, hoặc thậm chí bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong một số trường hợp.

Tiếp theo, gia tăng chi phí vận hành doanh nghiệp và giảm hiệu suất kinh doanh. Thiếu tài khoản định danh đồng nghĩa với việc doanh nghiệp không thể tiếp cận các hệ thống xử lý thủ tục hành chính trực tuyến của Nhà nước. Điều này buộc họ phải quay lại phương thức truyền

thống, tốn kém thời gian hơn để hoàn thiện hồ sơ, huy động nhân sự, in ấn giấy tờ và di chuyển. Hậu quả là không chỉ phát sinh chi phí

không cần thiết mà còn ảnh hưởng đáng kể đến hiệu suất tổng thể của doanh nghiệp.

Những vướng mắc và thách thức này đòi hỏi sự lưu tâm đặc biệt từ các cơ quan chức năng, nhất là Bộ Công an. Cần sớm nghiên cứu, hoàn thiện quy trình, ban hành hướng dẫn cụ thể và thuận tiện hơn trong việc cấp tài khoản định danh cho doanh nghiệp FDI. Việc tháo gỡ kịp thời những “nút thắt” hiện tại không chỉ giúp doanh nghiệp FDI thuận lợi hơn trong hoạt động kinh doanh mà còn là minh chứng rõ ràng cho cam kết của Việt Nam về một môi trường đầu tư minh bạch, hiện đại và thân thiện, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế.



1. Chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp **3. Thuế thu nhập cá nhân đối với tiền bồi thường vi phạm hợp đồng lao động**

Sau ngày 01/01/2015, địa bàn nơi Công ty đang có dự án đầu tư được chuyển đổi thành địa bàn ưu đãi thuế thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế khi chuyển đổi. Trường hợp dự án của Công ty nếu đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mở rộng theo quy định tại Điều 10.4 của Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Cục Thuế trả lời vướng mắc của Chi cục Thuế khu vực VIII tại Công văn số 1482/CT-CS ngày 30/5/2025.

2. Lập hóa đơn điện tử đối với phần tiền lãi gửi phát sinh từ quỹ bảo trì chung cư

Trường hợp Công ty có phát sinh khoản tiền lãi tiền gửi phải trả thêm cho chung cư từ quỹ bảo trì chung cư thì thu nhập từ lãi tiền gửi của Công ty được xem là khoản thu tài chính khác thuộc trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Điều 5.1 của Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Công ty không phải lập hóa đơn đối với khoản thu tài chính này mà chỉ lập chứng từ theo quy định.

Chi cục Thuế khu vực XVI trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần Đầu tư Đạt Phước tại Công văn số 10310/CCTKV01-QLDN5 ngày 10/6/2025.

Trường hợp Công ty chỉ trả các khoản bồi thường thiệt hại cho người lao động do Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo Bản án của Tòa án thì các khoản bồi thường thiệt hại này thuộc thu nhập được miễn thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại Điều 12.3 của Thông tư 92/2015/TT-BTC.

Chi cục Thuế khu vực XVI trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Createch Vina tại Công văn số 10233/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 09/6/2025.

4. Xuất hóa đơn điện tử của doanh nghiệp chế xuất

Trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất có hoạt động xuất khẩu hàng hóa, cung ứng dịch vụ ra nước ngoài mà việc xuất hóa đơn thương mại điện tử của Công ty đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn thương mại điện tử bằng phương thức điện tử đến cơ quan thuế thì Công ty áp dụng hóa đơn thương mại điện tử cho việc xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ. Trường hợp việc xuất hóa đơn thương mại điện tử của Công ty không đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn thương mại điện tử bằng phương thức điện tử đến cơ quan thuế thì Công ty lựa chọn lập hóa đơn giá trị gia tăng điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử phù hợp với việc kê khai nộp thuế giá trị gia tăng cho việc xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ.

Chi cục Thuế khu vực XVI trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Sản phẩm giấy Go-pak Việt Nam tại Công văn số 9213/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 29/5/2025.

1. Lương tối thiểu vùng mới của 34 tỉnh, thành từ ngày 01/7/2025

Mới đây, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 128/2025/NĐ-CP về quy định phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ. Trong đó, Chính phủ công bố danh mục địa bàn cấp xã áp dụng mức lương tối thiểu, đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động kể từ ngày 01/7/2025. Theo đó, việc xác định lương tối thiểu vùng theo đơn vị hành chính cấp huyện sẽ chuyển sang xác định theo đơn vị hành chính cấp xã.



Địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng áp dụng từ ngày 1/7/2025 có sự điều chỉnh. Ảnh: Mạnh Dũng.

lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo địa bàn cấp xã tại Phụ lục kèm theo Nghị định này, mà có trường hợp mức lương tối thiểu thấp hơn so với trước thời điểm ngày 01/7/2025, thì người sử dụng lao động tiếp tục thực hiện mức lương tối thiểu như đã áp dụng đối với địa bàn cấp huyện trước thời điểm ngày 01/7/2025 cho đến khi Chính phủ có quy định mới.

Lương tối thiểu vùng hiện hành đang được áp dụng theo quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP được quy định ở vùng I là 4,96 triệu đồng/tháng; vùng II là 4,41 triệu đồng/tháng; vùng III là 3,86 triệu đồng/tháng; vùng IV là 3,45 triệu đồng/tháng.

Mức lương tối thiểu theo giờ tương ứng tại vùng I là 23.800 đồng/giờ, vùng II là 21.200 đồng/giờ, vùng III là 18.600 đồng/giờ, vùng IV là 16.600 đồng/giờ.

Theo vneconomy.vn

Khi áp dụng mức lương tối thiểu tháng và mức lương tối thiểu giờ đối với người

2. Kiến nghị Chính phủ sửa "gấp" quy định về nộp thuế tiền sử dụng đất

Hiệp hội Bất động sản TP. Hồ Chí Minh (HoREA) vừa có kiến nghị gửi Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính, đề xuất sớm sửa đổi Điều 51 Nghị định 103/2024/NĐ-CP liên quan đến khoản tiền người sử dụng đất phải nộp bổ sung trong thời gian chưa tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Mục tiêu là đảm bảo sự công bằng, nhất là trong các trường hợp doanh nghiệp không có lỗi nhưng vẫn phải gánh thêm chi phí tài chính.

Ông Lê Hoàng Châu, Chủ tịch HoREA, cho rằng việc sửa đổi các quy định tại

Điều 50, 51 Nghị định 103 và điểm d khoản 2 Điều 257 Luật Đất đai 2024 là hết sức cần thiết và cấp bách. Những quy định hiện hành đang gây khó khăn lớn cho doanh nghiệp, đẩy chi phí đầu vào tăng cao và làm chậm quá trình phục hồi của thị trường bất động sản. Nếu không sớm tháo gỡ, nguồn cung nhà ở sẽ tiếp tục bị ách tắc, ảnh hưởng tiêu cực đến cả nền kinh tế.

Theo HoREA, trên thực tế có nhiều trường hợp doanh nghiệp bị truy thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất do cơ quan nhà

nước chậm xác định nghĩa vụ tài chính. Tuy nhiên, dù không có lỗi, doanh nghiệp vẫn bị tính lãi phạt chậm nộp.



Tiền thuế tăng cao là gánh nặng cho doanh nghiệp bất động sản.

Hiệp hội cũng nhấn mạnh Chính phủ hoàn toàn có thẩm quyền điều chỉnh ngay Nghị định 103 để phù hợp với thực tế và đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Đặc biệt, các luật đất đai trước thời điểm 1-8-2024, khi Luật Đất đai 2024 có hiệu lực – không hề quy định việc phải nộp bổ

sung cho thời gian chậm xác định tiền sử dụng đất.

HoREA kiến nghị chỉ tính khoản bổ sung từ ngày 1-8-2024 đến thời điểm doanh nghiệp nhận được thông báo nộp tiền từ cơ quan thuế. Khoảng thời gian 180 ngày, tương ứng thời hạn tối đa để UBND cấp tỉnh ban hành quyết định giá đất theo Điều 155 Luật Đất đai 2024 – cần được trừ ra để tránh thiệt thòi cho doanh nghiệp.

Thực tế, nhiều doanh nghiệp bất động sản đã lên tiếng "cầu cứu" vì cho rằng quy định hiện hành nếu không điều chỉnh kịp thời sẽ khiến họ không thể trụ vững. Có đơn vị thậm chí cho biết nguy cơ phá sản là rất rõ ràng nếu buộc phải nộp những khoản thuế bất hợp lý do lỗi không thuộc về họ.

Theo nld.com.vn



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
QUỐC HỘI			
1	Nghị quyết 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	16/6/2025	16/6/2025
2	Nghị quyết 201/2025/QH15 về thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.	29/5/2025	01/6/2025
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định số 115/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn".	03/6/2025	20/7/2025
2	Nghị định số 106/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	15/5/2025	01/7/2025
3	Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	15/5/2025	01/7/2025
4	Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.	15/5/2025	01/7/2025
BỘ CÔNG THƯƠNG			
1	Thông tư số 36/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BCT quy định vận hành thị trường bán buôn điện cạnh tranh.	03/6/2025	03/6/2025
2	Thông tư số 26/2025/TT-BCT quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại.	15/5/2025	01/7/2025
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư số 32/2025/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.	31/5/2025	01/6/2025
2	Thông tư số 31/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.	31/5/2025	01/6/2025
BỘ CÔNG AN			
1	Thông tư số 36/2025/TT-BCA của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	15/5/2025	01/7/2025
BỘ Y TẾ			
1	Thông tư số 13/2025/TT-BYT hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử.	06/6/2025	21/7/2025



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà
CDC, 25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Văn phòng liên lạc Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phân hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.